

Số: 3043/QĐ-CTKHH

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 12 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

### Xử phạt vi phạm hành chính

#### CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 tháng 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; Hải quan; Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; Quản lý, sử dụng tài sản công; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Dự trữ quốc gia; Kho bạc Nhà nước; Kế toán, kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra lý ngày 27 tháng 12 năm 2022 giữa Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang và Đoàn thanh tra thực hiện theo Quyết định số 2651/QĐ-CTKHH ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa;

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:



Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang (sau đây gọi là Công ty).

Địa chỉ trụ sở: Km 1447 Quốc lộ 1A, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Mã số thuế doanh nghiệp: 4200237973.

Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp 4200237973 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 08/8/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 15/4/2022.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Vũ Hùng. Giới tính: Nam.

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Khai sai thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN năm 2017 dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN phải nộp: 2.648.805.094 đồng, nhưng Công ty đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

Điểm a Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Xử phạt bằng tiền.

Phạt tiền với mức xử phạt: 528.243.437 đồng (Bằng chữ: Năm trăm hai mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi ba nghìn, bốn trăm ba mươi bảy đồng). Trong đó:

- Phạt 20% trên số tiền thuế TNDN truy thu (TM 4254): 517.817.964 đồng.

- Phạt 20% trên số tiền thuế TNCN truy thu (TM 4268): 10.425.473 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào Ngân sách Nhà nước: Tổng số tiền thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN truy thu: 2.648.805.094 đồng (Hai tỷ, sáu



trăm bốn mươi tám triệu, tám trăm lẻ năm nghìn, không trăm chín mươi bốn đồng). Trong đó:

+ Thuế GTGT truy thu (TM 1701): 7.587.908 đồng.

+ Thuế TNDN truy thu (TM 1052): 2.589.089.820 đồng.

+ Thuế TNCN truy thu (TM 1001): 52.127.366 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 1.375.636.029 đồng (Một tỷ, ba trăm bảy mươi lăm triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn, không trăm hai mươi chín đồng).

- Giảm lỗ số tiền: Không có.

- Giảm khấu trừ: Không có.

- Biện pháp khắc phục hậu quả khác: Không có.

d) Khắc phục của Công ty: Không có.

e) Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp Công ty còn phải nộp vào Ngân sách Nhà nước là: 4.552.684.560 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, năm trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi bốn nghìn, năm trăm sáu mươi đồng). Trong đó:

- Thuế GTGT truy thu (TM 1701): 7.587.908 đồng.

- Thuế TNDN truy thu (TM 1052): 2.589.089.820 đồng.

- Thuế TNCN truy thu (TM 1001): 52.127.366 đồng.

- Phạt 20% trên số tiền thuế TNDN truy thu (TM 4254): 517.817.964 đồng.

- Phạt 20% trên số tiền thuế TNCN truy thu (TM 4268): 10.425.473 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT truy thu (TM 4931): 4.844.309 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN truy thu (TM 4918): 1.343.737.617 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNCN truy thu (TM 4917): 27.054.103 đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2022.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Đặng Vũ Hùng – Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này.

Số tiền thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN truy thu, số tiền phạt khai sai, tiền chậm nộp quy định tại Điều 1 Quyết định này phải nộp vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa.

Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang có trách nhiệm tự tính tiền chậm nộp trên số tiền thuế truy thu quy định tại Khoản 6(e) Điều 1 Quyết định này tính từ sau ngày 28/12/2022 đến ngày Công ty nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước; tự tính tiền chậm nộp trên số tiền phạt quy định tại Khoản 6(e) Điều 1 Quyết định này tính từ ngày hết hạn nộp theo Quyết định này đến ngày Công ty nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa để thu tiền.
3. Gửi cho Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 3, Phòng Kế khai và Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này. *Alu*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT3 (pthnhung-02).



**Lương Văn Ngà**